

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-PT
Ngày 25 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Khởi

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Anh Tuấn

Ông Trần Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phái, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Quan Tuấn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 56/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2023/HS-ST ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu.

1/- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Văn Đ, sinh ngày 09/8/1970; Nơi sinh: Hồng D, Bạc Liêu;

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Tà B, xã Ninh H, huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Văn B, sinh năm 1957 và bà Bùi Thị Đ (đã chết); có vợ tên Trương Thị S, sinh năm 1967 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1998.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2/- Bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị: Ông Đỗ Thanh D, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị: Ông Ngô Văn B, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 29/11/2022, bị cáo Phạm Văn Đ đến ấp Thống N, thị trấn Ngan D để bắt ốc và giăng lưới bắt cá. Khi đó, bị cáo nhìn thấy xe mô tô hiệu Suzuki, biển số kiểm soát 94F1 – 083.21 của bị hại Đỗ Thanh D đang không người trông coi và có gắn chìa khóa sẵn trên xe nên bị cáo đã lén lút trộm chiếc xe trên. Bị cáo điều khiển xe đã lấy trộm đến Miếu Ông Tà thuộc Ấp Tà B, xã Ninh H và giấu vào bụi cỏ gần đó. Đến sáng ngày 30/11/2022, bị cáo lấy và gửi xe trộm được tại nhà của Thị Q. Khoảng 02 ngày sau, bị cáo gặp Ngô Văn B (tên gọi khác là Bảo) là thợ sửa xe ở ấp Nội Ô, thị trấn Ngan D kêu B1 cho đổi để lấy lại chiếc xe hiệu Max biển số 54S5 – 3381 mà bị cáo đã bán cho B1 trước đó giá 1.500.000 đồng. Sau đó, bị cáo đi về nhà lấy nước sơn màu đen sơn phủ lên tem của xe Suzuki, gỡ biển số xe 94F1 – 083.21 thay bằng biển số xe mô tô 94F3 – 5073, bị cáo nhật được trước đó và bị cáo gỡ rỏ xe Suzuki ra. Sau khi thay đổi đặc điểm của xe bị cáo chạy xe ra tiệm sửa xe của B1 đổi lấy chiếc xe hiệu Max biển số 54S5 – 3381. Đến ngày 09/12/2022, bị hại đi ngang thấy chiếc xe của mình đang ở trong tiệm sửa xe “Bảo” ở ấp Nội Ô, thị trấn Ngan D, huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu nên trình B1 Công an thị trấn Ngan D. Qua làm việc với Ngô Văn B, B1 thừa nhận có đổi chiếc xe hiệu Suzuki với bị cáo và đã tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô hiệu Suzuki có gắn biển số xe mô tô 94F3 – 5073.

Tại bản kết luận định giá số 29/BKL-HĐDGTS ngày 22/12/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hồng D kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn đen, số máy: 412 VN102957, số khung: 42D VN102957, số loại: FD110CSD xe máy đã qua sử dụng có giá là 3.500.00 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2023/HS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Áp dụng : khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Đến ngày 22/5/2023, bị cáo Phạm Văn Đ nộp đơn kháng cáo xin hưởng án treo với lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai B1, tài sản đã trả lại cho bị hại, là lao động chính trong gia đình, hiện bị cáo còn phải nuôi vợ bệnh và 02 cháu nhỏ.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phạm Văn Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và cũng không có bổ sung thêm tài liệu chứng cứ gì khác.

- Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Đồng thời đối với mức án 06 tháng tù mà bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Phạm Văn Đ là có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình. Tại phiên tòa phúc thẩm ở bị cáo Phạm Văn Đ không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về tố tụng:

[1.1]- Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Đ nộp trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[1.2]- Sự vắng mặt của bị hại Đỗ Thanh D và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn B tại phiên Tòa phúc thẩm, cho thấy: Trong vụ án này người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, nên việc xét xử phúc thẩm vắng mặt của những người này, sẽ không làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của họ. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định tiếp tục xét xử vắng mặt các ông Đỗ Thanh D, Ngô Văn B tại phiên tòa theo quy định.

[2]- Về nội dung:

[2.1]- Trong quá trình điều tra cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Phạm Văn Đ đều thừa nhận vào vào khoảng 23 giờ ngày 29/11/2022, thấy xe mô tô của Đỗ Thanh D không người trông coi và có chìa khóa sẵn trên xe nên bị cáo đã lén lút lấy trộm. Sau đó, bị cáo lấy chiếc xe trộm được đổi xe với Ngô Văn B, đến ngày 09/12/2022 bị hại phát hiện chiếc xe đã bị mất trước đó của mình trong tiệm sửa xe của B1, nên trình B1 công an đến lập biên bản thu hồi xe.

[2.2] Xét lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Phạm Văn Đ hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt và kết luận giám định. Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 29/11/2022, bị cáo Phạm Văn Đ thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Suzuki, biển số kiểm soát 94F1 – 083.21 có giá trị quy thành tiền là 3.500.000 đồng, nên đủ yếu tố phạm tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 như bản án sơ thẩm đã tuyên xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội theo quy định pháp luật.

[3]- Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo ý thức chấp hành pháp luật của bị

cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét đến tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và xem xét đầy đủ việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo nhưng không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo bị cáo Phạm Văn Đ; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 05/2023/HS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hồng D theo như lời đề nghị của kiểm sát viên ở tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định;

[5] Các phần khác của Quyết định bản án sơ thẩm do không bị có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn Đ.

Giữ nguyên quyết định hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của Quyết định bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Anh Tuấn

Trần Minh Tấn

Đặng Quốc Khởi